

Bản án số: 117/2021/HS-ST
Ngày: 24/12/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ M, TỈNH D**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Khánh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Lựu

Ông Nguyễn Chí Dũng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Hiền Lương - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã M.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã M tham gia phiên tòa: Bà Quách Thị Nền - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2021, Tòa án nhân dân thị xã M, tỉnh D mở phiên tòa tại trụ sở để xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 129/2021/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 117/2021/QĐXXST ngày 10/12/2021 đối với bị cáo:

Vũ Văn D2, sinh năm 1984, Nơi cư trú: KDC Q, phường P, thị xã M, tỉnh D; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn D1 (tên gọi khác: Vũ Quang D1 đã chết) và bà Nguyễn Thị T (đã chết). Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị H và một con sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

Bản án số 21 ngày 27/4/2007 của Tòa án nhân dân huyện M xử phạt 42 tháng tù về tội Cướp tài sản. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/8/2009. Chấp hành xong án phí HSST ngày 21/10/2009.

Bản án số 67 ngày 29/12/2016 của Tòa án nhân dân huyện M xử phạt 33 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/01/2019. Chấp hành xong án phí HSST ngày 20/3/2017.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/9/2021 đến ngày 24/9/2021 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh D đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Người tham gia tố tụng khác

- Người làm chứng: Anh Lê Văn L, sinh năm 1978. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 20/9/2021, Vũ Văn D2 thuê xe ôm của một người không quen biết đến khu vực ga Dụ Nghĩa thuộc huyện An D2 - Thành phố Hải Phòng, mục đích tìm mua ma túy loại Heroine về bán và sử dụng. Tại đây, D2 gặp một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ hỏi và mua được 01 túi ma túy có đặc điểm: là túi nilon bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng, với giá 1.500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy D2 cất giấu trong người rồi đi xe ôm về nhà. Tại đây, D2 chia nhỏ số ma túy vừa mua được thành 12 phần (trong đó 11 phần D2 dùng giấy bạc gói lại thành 11 gói, còn 01 phần vẫn để trong túi nilon) rồi để trong túi quần phía trước bên phải đang mặc. Ngày 21/9/2021, D2 đã sử dụng 01 gói ma túy và bán cho một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy. Đến 9 giờ 30 phút cùng ngày, khi D2 đang ở nhà tại Khu dân cư Q - phường P - thị xã M - tỉnh D thì Tổ công tác thuộc Công an thị xã M kết hợp cùng Công an phường P kiểm tra, phát hiện. Thu giữ tại túi quần phía trước bên pD đang mặc: 09 gói giấy bạc bên trong đều chứa chất bột dạng cục màu trắng (được niêm phong M1) và 01 túi nilon bên trong chứa chất rắn dạng bột màu trắng (được niêm phong M2) và số tiền 200.000 đồng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã M tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vũ Văn D2, kết quả không thu giữ tài liệu đồ vật gì.

Tại Kết luận giám định số 556/KLGD-PC09 23/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh D kết luận:

+ Chất bột (dạng cục) màu trắng trong 09 gói giấy bạc được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1, ghi thu của Vũ Văn D2, gửi đến giám định tổng khối lượng là 1,116g là ma túy, loại Heroine.

+ Chất bột (dạng cục) màu trắng trong túi nilon được niêm phong trong phong bì ký hiệu M2, ghi thu của Vũ Văn D2, gửi đến giám định khối lượng là 4,823g là ma túy, loại Heroine.

Hoàn lại đối tượng giám định gồm: 5,698g ma túy loại Heroine, 09 mảnh giấy bạc, 01 vỏ túi nilon màu trắng và 02 vỏ phong bì.

Quá trình điều tra, Vũ Văn D2 đã thừa nhận hành vi phạm tội.

Tại bản Cáo trạng số 115/CT - VKSKM ngày 29/11/2021, Viện kiểm sát nhân dân thị xã M đã truy tố bị cáo Vũ Văn D2 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo D2 khai nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng viện kiểm sát truy tố.

- Đại diện VKSND thị xã M giữ nguyên Quyết định truy tố; nêu những chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; xem xét nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị:

- *Tuyên bố*: Bị cáo Vũ Văn D2 phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

- *Đề nghị áp dụng*: điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm **a, b, c** khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

- *Đề nghị xử phạt*: Bị cáo Vũ Văn D2 từ 07 năm 03 tháng đến 07 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 21/9/2021.

Ngoài ra VKS còn đề nghị xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo của bị cáo; người có quyền lợi liên quan trong vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng*: Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an thị xã M; Viện kiểm sát nhân dân thị xã M, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo*: Tại phiên tòa bị cáo Vũ Văn D2 khai nhận: 09 gói giấy bạc bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng và 01 túi nilong bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng đều là ma túy loại Heroin, bị cáo cất giấu nhằm mục đích sử dụng và bán kiếm lời, số tiền 200.000đồng thu của bị cáo là tiền bị cáo bán ma túy mà có.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, biên bản niêm phong, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Đã có đủ căn cứ kết luận: Vào hồi 09 giờ 30 phút ngày 21/9/2021, tại chỗ ở của Vũ Văn D2 ở khu dân cư Q, phường P, thị xã M, tỉnh D, Vũ Văn D2 có hành vi cất giấu tại túi quần đang mặc 5.939 gam ma túy, loại Heroine, mục đích để bán và sử dụng thì bị Tổ công tác thuộc Công an thị xã M kết hợp với Công an phường P phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng nêu trên..

[3] *Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:* Hành vi phạm tội của bị cáo là gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội. Ma túy là chất gây nghiện, khi sử dụng không những gây tác hại cho sức khỏe, làm mất phẩm giá con người, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm và các tệ nạn xã hội khác. Bản thân bị cáo là đối tượng sử dụng ma túy và cũng bị kết án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” trước đó nên bị cáo hoàn toàn thấy được tác hại của ma túy đối với con người và xã hội, nhận thức được ma túy là chất mà Nhà nước cấm tàng trữ, mua bán,... xong do coi thường pháp luật, bị cáo đã cố ý mua ma túy bán lại nhằm mục đích kiếm lời. Do vậy, cần buộc bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét đến tính chất, mức độ và tình tiết nhân thân của bị cáo.

[4] *Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

- *Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm Hình sự nào.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội nên xem xét áp dụng tính tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “*Người phạm tội thành khẩn khai báo*” theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] *Hình phạt bổ sung:* Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo là đối tượng sử dụng ma túy, không có công việc và thu nhập ổn định nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] *Xử lý vật chứng:*

- Đối với số ma túy thu giữ trong vụ án, chất rắn (dạng tinh thể) mẫu hoàn lại sau giám định: Mẫu ký hiệu M1 là 1,116g; mẫu ký hiệu M2 là 4,823g được niêm phong trong bì thư số 556/KLGD-PC09 23/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh D.

- Đối với số tiền 200.000 đồng thu giữ của bị cáo khi bắt người phạm tội quả tang, xác định đây là tiền do bị cáo phạm tội mà có. Do vậy, cần tịch thu của bị cáo số tiền này để nộp vào ngân sách nhà nước.

Theo lời khai của bị cáo, nguồn gốc ma túy thu giữ bị cáo mua của một người ở khu vực ga Dụ Nghĩa thuộc huyện An D2 - Thành phố Hải Phòng và người mua ma túy của bị cáo D2, bị cáo không biết họ tên địa chỉ của những người này ở đâu. Tài liệu điều tra không xác định được là ai, ở đâu. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã M tiếp tục làm rõ xử lý sau.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- *Căn cứ vào:* điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

- *Căn cứ:* điểm b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

- *Căn cứ:* Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

- *Tuyên bố:* Bị cáo Vũ Văn D2 phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

- *Về hình phạt chính:* Xử phạt bị cáo Vũ Văn D2 07 (bảy) năm 05 (năm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 21/9/2021.

- *Xử lý vật chứng:*

- Tịch thu cho tiêu hủy số ma túy thu giữ trong vụ án, chất rắn (dạng tinh thể) là mẫu hoàn lại sau giám định gồm: Mẫu ký hiệu M1 là 1,116g; mẫu ký hiệu M2 là 4,823g được niêm phong trong bì thư số 556/KLGĐ-PC09 23/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh D.

- Tịch thu của bị cáo D2 với số tiền 200.000 đồng là tiền do bị cáo phạm tội mà có để sung vào công quỹ nhà nước.

(Số lượng, đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 13/12/2021 giữa Công an thị xã M và Chi cục thi hành án dân sự thị xã M).

- *Án phí:* Bị cáo Vũ Văn D2 phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- *Quyền kháng cáo:* Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo. Đã báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã M;
- Cơ quan điều tra CA thị xã M;
- THA hình sự công an thị xã M;
- Trại tạm giam CA tỉnh D;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh HD;
- Chi cục THADS thị xã M;
- Sở Tư pháp tỉnh D;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Khánh

